TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** TỈNH ĐỒNG NAI Bản án số: 35/2024/HS-ST Ngày 05 - 3 - 2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kim Đính
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Viết Cẩm, bà Nguyễn Ngọc Hiệp
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Vạn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thùy là Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991 tỉnh Bạc Liêu;

Nơi đăng ký thường trú: ấp N, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ cư trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa - học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1967 và con bà Phan Thị T, sinh năm 1972; sống chung như vợ chồng với Trần Thị Thanh T1, sinh năm 1989; có 01 con sinh năm 2011;

Nhân thân: Năm 2014 bị Công an phường T, quận T, thành phố Cần Thơ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nộp ngân sách nhà nước 1.690.000 đồng thu lợi bất chính; 200.000 đồng án phí, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2016. Ngày 30/9/2021 Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu quyết định đình chỉ thi hành án phí và tiền thu lợi bất chính. Ngày 18/4/2017 bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 22/7/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2023); bị tạm giữ ngày 14/11/2023, tạm giam ngày 23/11/2023.

* Bị hại: Đào Minh H, sinh năm 1969

Nơi cư trú ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, thuê phòng nhà trọ tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 11 giờ ngày 11/11/2023, bị cáo nhìn thấy trong vườn bưởi phía trước nhà trọ có 02 con gà trong lồng sắt của bị hại thì bị cáo bắt 02 con gà mang đến chợ T2 thuộc ấp B, xã T gặp người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) đã bán được 170.000 đồng.

Đến ngày 14/11/2023 bị cáo đến Công an xã T, huyện V đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản. Công an xã T lập hồ sơ chuyển đến Công an huyện V giải quyết theo pháp luật.

Vật chứng vụ án: 02 con gà bị cáo đã bán không thu hồi được - bị hại không yêu cầu bồi thường 02 con gà (Bút lục số 69).

Tại Kết luận định giá tài sản số 95/KL-ĐGTS ngày 21/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, kết luận: 02 con gà mái trị giá 540.000 đồng.

Ngoài hành vi trên, thì ngày 30/10/2023 bị cáo còn có hành vi cùng đồng phạm trộm cắp 01 máy bơm nước của ông Nguyễn Hiếu Huy P tại xã T, huyện V. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" trong vụ án khác.

* Cáo trạng số 43/CT-VKSVC ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai quyết định truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội như sau:

Bị cáo trộm tài sản của bị hại nên Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo phạm tội "trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

* Bị cáo trình bày ý kiến:

Bị cáo đồng ý nội dung Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hoạt động tiến hành tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đến nay, người tham gia tố tụng trong vụ án không có khiếu nại. Hoạt động tiến hành tố tụng của Công an

huyện V và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp pháp luật.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, có thể công bố lời khai của bị hại để tranh tụng nên không ảnh hưởng hoạt động xét xử. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị hại là phù hợp với Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo không bổ sung tài liệu chứng cứ, chỉ trình bày ý kiến về hành vi thực hiện tội phạm, đồng ý nội dung Cáo trạng là đúng sự thật. Ý kiến trình bày của bị cáo thống nhất với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp vật chứng, ý kiến của bị hại, kết luận định giá tài sản. Các chứng cứ này chứng minh bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đúng quy định pháp luật.

* Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức để nhận biết hành vi trộm cắp tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo nguy hiểm trong xã hội, vụ án xảy ra góp phần làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Khi nghị án Hội đồng xét xử thảo luận thống nhất ý kiến, cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích trong xã hội.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã đầu thú nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết là phù hợp Điều 158 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4]. Về chi phí tố tụng:

Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[5] Luận tội của Kiểm sát viên phù hợp chứng cứ vụ án, quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 158 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về trách nhiệm thi hành án dân sự:

Bản án được thi hành theo quy định tại các Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tống đạt Bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Vĩnh Cửu (2);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cư trú của bị cáo {để thay thông báo kết quả xét xử};
- Chicục Thi hành án dân sự huyện VĩnhCửu;
- Lưu: Vụ án, lưu trữ cơ quan, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Kim Đính